TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THĂNG BÌNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày 04-04-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THĂNG BÌNH - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Văn Đào và bà Nguyễn Thị Xuân
- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Việt - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Hữu Tám - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 04 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 03 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Tr T S - sinh năm 1999, tại huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: thôn Ph V, xã T Th, huyện P N, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tr N T và bà Trần Thị Thu Thôi; Gia đình có 0ó 03 anh em; bị cáo là con thứ nhất, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 27/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/06/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/10/2023 đến ngày 08/11/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thăng Bình, có mặt tại phiên toà.

2. M V D (tên gọi khác Quậy)- sinh năm 1993, tại huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: thôn Bình Xá, xã Bình Quế, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn Thuật (đã chết) và bà Ng T H S, bị cáo là con thứ tư trong gia đình có 04 anh em, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/10/2023 đến ngày 08/11/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, có mặt tại phiên toà.

3. Đ N V - sinh năm 1994, tại huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: thôn Cẩm Khê, xã Tam Phước, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đ V C và bà Đoàn Thị Mai, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 anh em, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/10/2023 đến ngày 08/11/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên toà.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:**

+ Ông Đ T TH, sinh năm 1992; Trú tại thôn Vĩnh Xuân, xã Bình Trung, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

+ Ông Ng C Đ, sinh năm 1992; Trú tại: khu phố 4, TT Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

+ Ông V K Đ, sinh năm 1990; Trú tại: Khu phố 7, thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

+ Ông Tr N T, sinh năm 1973. Trú tại thôn Phú Văn, xã Tam Thanh, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

+ Ông Đ V C, sinh năm 1969. Trú tại thôn Cẩm Khê, xã Tam Phước, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

+ Bà Ng T H S, sinh năm 1957. Trú tại thôn Bình Xá, xã Bình Quế, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 08 giờ ngày 30/10/2023, Tổ công tác Công an huyện Thăng Bình phối hợp với Công an xã Bình Trung tuần tra tại khu vực rừng keo lá tràm thuộc thôn Vĩnh Xuân, xã Bình Trung phát hiện Đ T TH vừa sử dụng trái phép chất ma túy; tiến hành lập biên bản thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 gói nhựa không màu bên trong có bám dính chất bột màu trắng (được niêm phong trong bì thư ký hiệu A). Qua làm việc, Thuyền khai nhận số ma túy vừa sử dụng là mua của M V D trú tổ 9, thôn Bình Xá, xã Bình Quế, huyện Thăng Bình.

Lúc 13h30" ngày 30/10/2023, tại tổ 9, thôn Bình Xá, xã Bình Quế, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thăng Bình thực hiện giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với M V D về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của M V D thu giữ các đồ vật sau: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 06 đoạn ống nhựa (một đầu hàn kín, một đầu hở, bên trong không có gì); 05 bật lửa; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus gắn sim số 0348 425 010.

Trong lúc Công an huyện Thăng Bình đang lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với M V D tại tổ 9, thôn Bình Xá, xã Bình Quế thì Đ N V điều khiển xe mô tô BKS 92H6- 0960 đến trước nhà Dũng có biểu hiện nghi vấn nên mời làm việc và phát hiện trong túi quần phía sau của Vinh có 01 gói ny long bên trong có chứa tinh thể màu trắng ghi là ma túy. Qua đấu tranh, Vinh khai nhận

gói ny long trên là ma túy do Vinh đi mua của Sỹ (ở huyện Phú Ninh) với giá tiền là 400.000đ về nhà Dũng để sử dụng. Công an huyện Thăng Bình tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang đối với Đ N V về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vào hồi 14h30 ngày 30/10/2023 và thu giữ đồ vật gồm 01 gói ny lông (nghi là ma túy được niêm phong trong bì thư số 01), 01 khẩu trang y tế, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 và 01 xe máy BKS 92H6- 0960; đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Vinh nhưng không phát hiện thu giữ tài liệu gì.

Tiếp sau đó, lúc 15 giờ cùng ngày 30/10/2023 trong lúc Công an huyện Thăng Bình đang làm việc tại nhà M V D thì Tr T S điều khiển xe mô tô BKS 43D1-259.67 đến nhà M V D và có biểu hiện nghi vấn nên Công an huyện Thăng Bình mời làm việc và phát hiện trong người của Sỹ có 01 gói ny long bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Qua đấu tranh, Sỹ khai nhận gói ny long trên là ma túy do Sỹ mang đến nhà Dũng để sử dụng và có ai mua thì Sỹ bán. Công an Thăng Bình tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tr T S về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và thu giữ 01 gói ny lông (nghi là ma túy được niêm phong trong bì thư số 03) và 01 xe mô tô BKS 43D1- 259.67; đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Sỹ thu giữ: 01 gói ny lông bên trong có chứa tinh thể màu trắng ghi là ma túy (bì thư số 04), 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 03 khẩu trang y tế, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng có sim số 0976 350652.

Tại kết luận giám định số 175/KL-KTHS-MT ngày 03/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Các mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng M1 là 0,112 gam; M2 là 0,303 gam; M3 là 3,711gam.

Tại kết luận giám định số 176/KL-KTHS-MT ngày 07/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định (mẫu ký hiệu A) là ma túy, loại Methamphetamine. Do lượng mẫu bám dính trên vật mang (gói nhựa) quá ít nên không thể xác định được khối lượng của mẫu vật.

Quá trình điều tra xác định:

Đối với M V D: Dũng sử dụng ma túy từ năm 2020, để có tiền mua ma túy sử dụng, Dũng đã sử dụng điện thoại di động có sim số 0348 425 010, sử dụng Zalo có tên "Quậy sách" liên lạc mua ma túy của Tr T S 04 lần với số tiền là 1.750.000 đồng và người đàn ông tên Hậu ở huyện Tiên Phước khoảng 10 lần, số tiền một lần mua từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng**.** Số ma túy Dũng mua của Sỹ và người đàn ông tên Hậu được Dũng đem về sử dụng và bán lại cho Đ T TH, Ng C Đ và V K Đ cụ thể:

Bán cho Đ T TH 02 lần:

- Lần 1: Khoảng 10 giờ ngày 13/10/2023, Đ T TH gọi điện qua Messenger cho Dũng để hỏi mua mua 250.000đ ma túy và được Dũng Đồng ý; khoảng 15 phút sau, Thuyền một mình đi xe máy đến trước nhà Dũng và gọi điện cho Dũng. Dũng từ nhà đi ra, Thuyền đưa cho Dũng 250.000đ, Dũng đưa cho Thuyền 01 gói ma túy đá;.

- Lần 2: Khoảng 09 giờ ngày 29/10/2023, Đ T TH gọi điện qua Messenger cho Dũng để hỏi mua mua 350.000đ ma túy và được Dũng Đồng ý; khoảng 20 phút sau, Thuyền dùng xe máy chở Nguyễn Đình Đô đến trước ngõ nhà Dũng và

gọi điện cho Dũng. Dũng từ nhà đi ra, Thuyền đưa cho Dũng 350.000đ, Dũng đưa cho Thuyền 01 gói ma túy đá.

Bán cho Ng C Đ 02 lần:

- Lần 1: Khoảng 18 giờ ngày 28/10/2023, Ng C Đ gọi diện qua Messenger cho Dũng để hỏi mua mua 300.000đ ma túy và được Dũng đồng ý; Dũng nói Đồng chuyển tiền vào tài khoản 0973336614 ngân hàng quân đội cho Dũng. Sau khi chuyển tiền xong, khoảng 30 phút sau, Ng C Đ đi xe máy chở theo V K Đ đến trước nhà Dũng và gọi điện cho Dũng. Dũng từ nhà đi ra đưa cho Ng C Đ 01 gói ma túy đá.

- Lần 2: Khoảng 20 giờ một ngày trước ngày mua lần 1 khoảng 01 tháng, Ng C Đ gọi diện qua Messenger cho Dũng để hỏi mua 300.000đ ma túy và được Dũng đồng ý; khoảng 30 phút sau, Đồng đi xe máy 01 mình đến trước nhà Dũng và gọi điện cho Dũng, Dũng từ nhà đi ra, Đồng đưa cho Dũng 300.000đ, Dũng đưa cho Đồng 01 gói ma túy đá.

Bán cho V K Đ 02 lần:

- Lần 1: Khoảng 13 giờ ngày 23/10/2023, V K Đ gọi điện cho Dũng để hỏi mua 300.000đ ma túy và được Dũng đồng ý; khoảng 01 giờ sau, Đồng một mình đi xe máy đến trước nhà Dũng và gọi điện cho Dũng. Dũng từ nhà đi ra, Đồng đưa cho Dũng 300.000đ, Dũng đưa cho Đồng 01 gói ma túy đá.

- Lần 2: Khoảng 16 giờ ngày 25/10/2023, V K Đ gọi điện cho Dũng để hỏi mua 300.000đ ma túy và được Dũng đồng ý; khoảng 30 phút sau, Đồng dùng xe máy chở Nguyễn Công Huệ đến trước nhà Dũng và gọi điện cho Dũng. Dũng từ nhà đi ra, Đồng đưa cho Dũng 300.000đ, Dũng đưa cho Đồng 01 gói ma túy đá.

Đối với Tr T S: Sỹ sử dụng ma túy từ năm 2019, để có tiền mua ma túy sử dụng, Sỹ đã sử dụng điện thoại di động có sim số 0976 350 652, sử dụng Zalo có tên "Trần Trân" để liên lạc mua ma túy nhiều lần của người đàn ông không rõ nhân thân ở huyện Tiên Phước về sử dụng; ngày 29 tháng 10 năm 2023 Sỹ mua 3.000.000 đồng tiền ma túy về sử dụng và bán lại cho M V D nhiều lần cụ thể:

- Lần 1: Sáng ngày 29/10/2023, M V D gọi điện qua Zalo cho Sỹ để hỏi mua mua 400.000đ ma túy và được Sỹ đồng ý; Dũng nói Sỹ đem ma túy qua nhà cho Dũng vì Dũng không có xe, khoảng 20 phút sau, Sỹ một mình đi xe máy đến nhà Dũng và đưa cho Dũng 01 gói ma túy; Dũng đưa cho Sỹ 400.000đ.

- Lần 2: Khoảng 13h ngày 29/10/2023, M V D gọi điện qua Zalo cho Sỹ để hỏi mua 250.000đ ma túy và nói Sỹ đem ma túy qua nhà cho Dũng, Sỹ đồng ý; khoảng 20 phút sau, Sỹ một mình đi xe máy đến nhà Dũng và đưa cho Dũng 01 gói ma túy; Dũng đưa cho Sỹ 250.000đ.

- Lần 3: Khoảng 10h ngày 30/10/2023, M V D gọi điện qua Zalo cho Sỹ để hỏi mua 400.000đ ma túy và nói Đ N V sẽ qua nhà Sỹ lấy ma túy, Sỹ đồng ý; khoảng 20 phút sau, Vinh điều khiển xe mô tô BKS 92H6- 0960 đến nhà Sỹ, Sỹ đưa cho Vinh 01 gói ma túy, Vinh đưa cho Sỹ 400.000đ.

- Lần 4: Khoảng 13h 20 phút ngày 30/10/2023, M V D gọi điện qua Zalo cho Sỹ để hỏi mua 700.000đ ma túy và nói Sỹ đem ma túy qua nhà cho Dũng, Sỹ

đồng ý. Khoảng 20 phút sau, Tr T S một mình đi xe máy 43D1-259.67 đến nhà Dũng, trong lúc Sỹ chuẩn bị giao ma túy cho Dũng thì bị Công an huyện Thăng Bình phát hiện bắt giữ.

Đối với Đ N V: Vinh mua ma túy sử dụng từ năm 2022, khoảng 09h ngày 30 tháng 10 năm 2023, M V D dùng điện thoại di động nhắn tin qua Messenger điện thoại của Vinh số 0787 650 409 để rủ Vinh qua nhà Dũng chơi và sử dụng ma túy. Vinh đến nhà Dũng và góp mỗi người 200.000 đồng để mua ma túy, khoảng 13h cùng ngày Dũng dùng điện thoại liên lạc với Tr T S để hỏi mua 400.000đồng ma túy và được Sỹ đồng ý. Sau khi Sỹ đồng ý, Dũng nói Vinh điều khiển xe mô tô BKS 92H6- 0960 đến nhà Sỹ mua ma túy. Vinh một mình điều khiển xe mô tô đến nhà Sỹ, Vinh đưa cho Sỹ 400.00 đồng, Sỹ đưa cho Vinh 01 gói ma túy. Vinh bỏ gói ma túy vào túi quần đi về nhà Dũng thì bị Công an huyện Thăng Bình bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSTB ngày 30/01/2024 của VKSND huyện Thăng Bình đã truy tố bị cáo Tr T S và M V D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015; truy tố bị cáo Đ N V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên khẳng định Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng pháp luật và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 đối với bị cáo Sỹ và Dũng, xử phạt bị cáo Tr T S từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; bị cáo M V D từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, xử phạt Đ N V từ 02 đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 06 đoạn ống nhựa, 05 bật lửa, 03 gói ny long, 04 khẩu trang y tế, hai bì niêm phong (175/PC09 và 176/PC09), các sim số 0976 350652, 0348 425 010 và 0787650409; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7; Truy thu bị cáo Dũng số tiền thu lợi bất chính là 1.800.000 đồng, bị cáo Sỹ là 1.050.000 đồng; Đề nghị tiếp tục giao cho cơ quan điều tra công an huyện Thăng Bình tạm giữ đối với 01 xe máy BKS 43D1- 259.67 đứng tên chủ sở hữu là bà Lê Thị Ngân, sinh năm 1971, trú tại tổ 40, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, Đà Nẵng để xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Các bị cáo Tr T S, M V D và Đ N V thừa nhận toàn bộ nội dung Cáo trạng của VKSND huyện Thăng Bình truy tố hành vi của các bị cáo là đúng, thống nhất về tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Lời sau của các bị cáo thể hiện sự ăn năn, hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Ng T H S: thống nhất tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước đối với chiếc điện thoại Iphone 6S Plus.

+ Ông Đ V C: thống nhất tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7.

+ Ông Tr N T: Chiếc xe máy BKS 43D1- 259.67 là tôi mua từ cửa hàng bán xe máy cũ Trần Long Phụng ở Đà Nẵng, mục đích để vợ đi lại, khi mua chủ cửa hàng có giao giấy đăng ký xe cho tôi, việc con tôi sử dụng xe máy đi mua bán ma tuý tôi không biết. Do đó đề nghị HĐXX xem xét trả lại chiếc xe trên cho tôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Thăng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung**:

[2.1] Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, các bị cáo Tr T S, M V D và Đ N V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp thấy phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ năm 2020 đến cuối tháng 10/2023, vì là con nghiện nên để vừa có ma tuý sử dụng vừa có tiền tiêu xài, bị cáo M V D mua ma túy của một người đàn ông tên Hậu (không rõ lai lịch ở huyện Phú Ninh) và mua ma túy của Tr T S 04 lần với số tiền 1.750.000đ và đã có 06 lần bán trái phép chất ma túy cho các con nghiện, trong đó Dũng bán cho Đ T TH 02 lần với số tiền 600.000đồng, bán cho Ng C Đ 02 lần với số tiền 600.000đồng, bán cho V K Đ 02 lần với số tiền là 600.000đồng. Ma túy M V D đã bán cho Đ T TH, Ng C Đ và V K Đ là Methamphetamine. Do các đối tượng đã sử dụng hết, lượng mẫu bám dính trên vật mang (gói nhựa) quá ít nên không thể xác định được khối lượng của mẫu vật, số tiền bị cáo Dũng thu được từ việc bán ma túy là 1.800.000 đồng.

Tr T S sử dụng ma tuý từ năm 2019, ngày 29 tháng 10 năm 2023, Tr T S mua ma túy của một người đàn ông không rõ lai lịch ở huyện Tiên Phước về sử dụng và trong các ngày 29,30/10/2023 Sỹ bán lại cho M V D 04 lần ma tuý với số tiền là 1.750.000đồng. Trong đó lần 04, vào lúc 15h00’ ngày 30/10/2023, khi Sỹ giao bán ma túy cho Dũng thì bị Công an huyện Thăng Bình bắt quả tang, số tiền bán ma tuý lần 04 là 700.000 đồng Sỹ chưa nhận được từ Dũng. Ma túy Tr T S đã bán cho M V D là Methamphetamine có khối lượng 4,014 gam.

Đ N V sử dụng ma túy từ năm 2022. Khoảng 13h ngày 30 tháng 10 năm 2023, Vinh và M V D góp tiền mỗi người 200.000đồng để mua ma túy, mục đích về chia ra phần của Vinh là để Vinh sử dụng, phần của Dũng là để bán, Dũng là người liên hệ với Sỹ để mua ma tuý. Vinh một mình điều khiển xe mô tô BKS

92H6- 0960 đến nhà Tr T S mua ma túy. Sau khi mua ma túy của Sỹ, Vinh lấy gói ma túy cất vào túi quần đi về nhà Dũng tại thôn Bình Xá, xã Bình Quế thì bị Công an huyện Thăng Bình bắt quả tang. Chất ma túy mà Đ N V đang cất giữ là loại Methamphetamine có khối lượng là 0,112 gam.

Do đó, hành vi của bị cáo Tr T S, M V D đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* với tình tiết định khung *"Phạm tội 02 lần trở lên"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; hành vi của bị cáo Đ N V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Vì vậy, Cáo trạng số số 12/CT-VKSTB ngày 30/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân vai trò của từng bị cáo:

[2.1] Trong tình hình hiện nay, các tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng và phức tạp ở địa phương, tội phạm thường tấn công vào những người độ tuổi thanh thiếu niên nhẹ dạ cả tin dẫn đến nghiện ngập về ma túy, suy bại về đạo đức, thoái hóa về giống nòi, kiệt quệ về tinh thần và sức khỏe cho người sử dụng, gây ra nhiều hậu quả cho gia đình, xã hội và kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, Đảng và Nhà nước ta có rất nhiều chủ trương về việc nâng cao công tác phòng, chống ma túy. Bất kỳ hành vi nào liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy đều bị xử lý nghiêm minh và trừng trị thích đáng. Các bị cáo Tr T S, M V D và Đ N V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội và pháp luật cấm đoán nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, đã tiếp tay cho các loại tội phạm gia tăng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, gây nguy hại lớn cho xã hội. Vì vậy, các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

[2.2] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, HĐXX nhận thấy:

Bị cáo Sỹ, Dũng, Vinh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Sỹ có nhân thân xấu do đã từng có tiền án nhưng đến nay đã được xoá án tích.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, cả 03 bị cáo đều thành khẩn khai báo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Sỹ và Dũng tự khai ra các lần bán ma tuý khác nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ "tự thú" quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Sỹ, Vinh đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự, gia đình bị cáo Vinh có công với nước, cả 3 bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó bị cáo Sỹ, Vinh, Dũng được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên. Đối với nhóm bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý, xét thấy cần áp

dụng hình phạt đối với bị cáo Sỹ cao hơn bị cáo Dũng là phù hợp vì bị cáo Sỹ có nhân thân xấu. Đối với nhóm tội tàng trữ trái phép chất ma tuý thì áp dụng hình phạt cho bị cáo Vinh mức án tương xứng với hành vi phạm tội. Buộc cả 03 bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một cách nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 06 đoạn ống nhựa; 05 bật lửa; 03 gói ny long (đựng trong 03 bì thư số 01, 03, 04 - ghi là ma tuý); 04 khẩu trang y tế; Hai bì niêm phong (175/PC09 và 176/PC09) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam; các sim số 0976 350652, 0348 425 010, 0787650409 là các công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, là các công cụ phương tiện phạm tội, còn giá trị sử dụng. Do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với 03 chiếc điện thoại nêu trên.

Buộc bị cáo Tr T S và M V D phải nộp lại số tiền các bị cáo thu lợi từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy để nộp vào ngân sách nhà nước, đối với bị cáo Dũng là 1.800.000 đồng, bị cáo Sỹ là 1.050.000 đồng.

Đối với 01 xe máy BKS 43D1- 259.67 nhãn hiệu VESPA, số máy M669M5013975, số khung RP8M66501DV001501 đứng tên chủ sở hữu là bà Lê Thị Ngân (sinh năm 1971; trú tổ 40, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, Đà Nẵng). Xét thấy, ông Tr N T mua chiếc xe trên từ cửa hàng xe máy cũ, chủ cửa hàng là ông Trần Long Phụng xác nhận việc mua bán xe, có giao giấy đăng ký xe đứng tên Lê Thị Ngân cho ông Tuấn. Xét thấy việc sở hữu chiếc xe BKS 43D1- 259.67 của ông Tuấn là hợp pháp. Bị cáo Sỹ sử dụng chiếc xe trên để mua bán trái phép chất ma tuý ông Tuấn không biết nên cần trả chiếc xe này cho ông Tuấn. Trường hợp bà Lê Thị Ngân có tranh chấp thì được giải quyết bằng vụ án dân sự riêng khi có yêu cầu.

[4] *Về các vấn đề khác*:

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của M V D, V K Đ, Ng C Đ và Đ T TH đã bị Công an huyện Thăng Bình xử lý hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tr T S và Đ N V đã bị Công an xã Tam Thành và Công an xã Tam Phước huyện Phú Ninh xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên Hậu (ở huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam) bán ma túy cho M V D và người đàn ông (không xác đinh được danh tính) đã bán ma túy cho Tr T S qua điều tra, không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý.

[5] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Tr T S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy ". Xử phạt bị cáo Tr T S 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2023.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo M V D phạm tộ: "Mua bán trái phép chất ma túy ". Xử phạt bị cáo M V D 07 (bảy)_năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Đ N V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt Đ N V 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, Xử:

Tịch thu tiêu huỷ: 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 06 đoạn ống nhựa; 05 bật lửa; 03 gói ny long (đựng trong 03 bì thư số 01, 03, 04 - ghi là ma tuý); 04 khẩu trang y tế; Hai bì niêm phong (175/PC09 và 176/PC09) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam; các sim số 0976 350652, 0348 425 010, 0787650409.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7.

Truy thu để nộp vào ngân sách nhà nước: của bị cáo Tr T S số tiền 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi ngàn đồng) và bị cáo M V D số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm ngàn đồng).

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Thăng Bình quản lý)

Trả cho ông Tr N T: 01 xe máy BKS 43D1- 259.67, nhãn hiệu VESPA, số máy M669M5013975, số khung RP8M66501DV001501 (Hiện do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thăng Bình quản lý).

Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Tr T S, M V D và Đ N V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm. Riêng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
-Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
-VKSND huyện Thăng Bình;
- Công an huyện Thăng Bình;
-CCTHADS h. Thăng Bình;
- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Cẩm Nhung

TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

HUYỆN THĂNG BÌNH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH QUẢNG NAM

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 04 tháng 04 năm 2024;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Văn Đào và bà Nguyễn Thị Xuân

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1.Tr T S - sinh năm 1999, tại huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: thôn Phú Văn, xã Tam Thanh, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam;

2.M V D (tên gọi khác Quậy)- sinh năm 1993, tại huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: thôn Bình Xá, xã Bình Quế, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

3.Đ N V - sinh năm 1994, tại huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: thôn Cẩm Khê, xã Tam Phước, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp:

- Ý kiến của các thành viên HĐXX: Tất cả các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

Biểu quyết: 3/3 thống nhất

2. Căn cứ kết tội bị cáo:

- Ý kiến ông Đào: Trong khoảng thời gian từ năm 2020 đến cuối tháng 10/2023, bị cáo M V D có 06 lần bán trái phép chất ma túy cho các con nghiện, trong đó Dũng bán cho Đ T TH 02 lần với số tiền 600.000đồng, bán cho Ng C Đ 02 lần với số tiền 600.000đồng, bán cho V K Đ 02 lần với số tiền là 600.000đồng, số tiền bị cáo Dũng thu được từ việc bán ma túy là 1.800.000 đồng.

Tr T S bán ma tuý cho M V D 04 lần ma tuý với số tiền là 1.750.000đồng. Trong đó lần 04, vào lúc 15h00’ ngày 30/10/2023, khi Sỹ giao bán ma túy cho Dũng thì bị Công an huyện Thăng Bình bắt quả tang, số tiền bán ma tuý lần 04 là 700.000 đồng Sỹ chưa nhận được từ Dũng.

Khoảng 13h ngày 30 tháng 10 năm 2023, Đ N V và M V D góp tiền mỗi người 200.000đồng để mua ma túy, mục đích về chia ra phần của Vinh là để Vinh sử dụng, phần của Dũng là để bán, Dũng là người liên hệ với Sỹ để mua ma tuý. Vinh một mình điều khiển xe mô tô BKS 92H6- 0960 đến nhà Tr T S mua ma túy. Sau khi mua ma túy của Sỹ, Vinh lấy gói ma túy cất vào túi quần đi về nhà Dũng tại thôn Bình Xá, xã Bình Quế thì bị Công an huyện Thăng Bình bắt quả tang. Chất

ma túy mà Đ N V đang cất giữ là loại Methamphetamine có khối lượng là 0,112 gam.

Do đó, hành vi của bị cáo Tr T S, M V D đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* với tình tiết định khung*"Phạm tội 02 lần trở lên"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; hành vi của bị cáo Đ N V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

-Ý kiến bà Xuân: thống nhất ý kiến ông Đào, hành vi của bị cáo Tr T S, M V D đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; hành vi của bị cáo Đ N V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

- Ý kiến chủ tọa: thống nhất ý kiến 02 vị HTND

Biểu quyết: 3/3 thống nhất kết luận bị cáo Tr T S, M V D phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; bị cáo Đ N V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

3. Hình phạt:

- Ý kiến ông Đào:

Đối với nhóm bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý, cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo Sỹ cao hơn bị cáo Dũng vì bị cáo Sỹ có nhân thân xấu. Đối với nhóm tội tàng trữ trái phép chất ma tuý thì áp dụng hình phạt cho bị cáo Vinh mức án tương xứng với hành vi phạm tội. Buộc cả 03 bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một cách nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Tr T S 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2023.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo M V D 07 (bảy)_năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Đ N V 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2023.

- Ý kiến bà Xuân: thống nhất ý kiến ông Đào về nhận định cá thể hoá vai trò của từng bị cáo; về các tình tiết giảm nhẹ và mức án đối với bị cáo Sỹ, Dũng và Vinh.

- Ý kiến chủ tọa: thống nhất ý kiến 02 vị HTND

Biểu quyết: 3/3 thống nhất

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Tr T S 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2023.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo M V D 07 (bảy)_năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Đ N V 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2023.

4. Về xử lý vật chứng:

-Ý kiến của các thành viên HĐXX: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ: 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 06 đoạn ống nhựa; 05 bật lửa; 03 gói ny long (đựng trong 03 bì thư số 01, 03, 04 - ghi là ma tuý); 04 khẩu trang y tế; Hai bì niêm phong (175/PC09 và 176/PC09) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam; các sim số 0976 350652, 0348 425 010, 0787650409.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7.

Truy thu để nộp vào ngân sách nhà nước: của bị cáo Tr T S số tiền 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi ngàn đồng) và bị cáo M V D số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm ngàn đồng).

Trả cho ông Tr N T: 01 xe máy BKS 43D1- 259.67, nhãn hiệu VESPA, số máy M669M5013975, số khung RP8M66501DV001501.

Biểu quyết: 3/3 thống nhất

5. Án phí hình sự, án phí dân sự:

Ý kiến các thành viên HĐXX: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Tr T S, M V D và Đ N V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Biểu quyết: 3/3 thống nhất

6. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử;

-Ý kiến của các thành viên HĐXX: Tất cả các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

Biểu quyết: 3/3 thống nhất

7. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm. Riêng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 04 năm 2024

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**